

Số: /BC-BCĐQG

Hà Nội, ngày tháng 8 năm 2021

**BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN GIẢN CÁCH XÃ HỘI**  
(Tài liệu họp trực tuyến của Chính phủ với các địa phương ngày 15/8/2021)

DỰ THẢO

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Bộ Y tế (Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19) kính báo cáo Thủ tướng Chính phủ về kết quả thực hiện giãn cách xã hội tại 19 tỉnh, thành phố khu vực phía Nam và một số tỉnh, thành phố khác trên cả nước trong thời gian qua, cụ thể như sau:

### I. TÌNH HÌNH DỊCH BỆNH

1. **Thế giới** hiện ghi nhận trên 206 triệu ca mắc COVID-19, trong đó có trên 4,3 triệu trường hợp tử vong. Kể từ cuối tháng 3/2021, thế giới ghi nhận làn sóng dịch bùng phát mạnh tại nhiều quốc gia, khu vực trên thế giới, đặc biệt tại các quốc gia khu vực Châu Á; xuất hiện biến chủng vi rút mới có khả năng lây lan mạnh, gây tử vong cao và có khả năng kháng vắc xin COVID-19<sup>1</sup>.

2. **Tại Việt Nam**, kể từ khi xuất hiện trường hợp bệnh đầu tiên đến nay, cả nước ghi nhận 255.748 ca mắc, trong đó 253.323 ca trong nước, 92.738 người khỏi bệnh và 5.088 ca tử vong. Đợt dịch thứ 4 từ ngày 27/4/2021 đã ghi nhận 252.896 ca (chiếm 99% số ca mắc từ khi có dịch tại nước ta); trong đó có 251.753 ca trong nước (99%), 89.921 người đã khỏi bệnh (35%), 5.053 ca tử vong; có 04/62 tỉnh đã qua 14 ngày không ghi nhận ca mắc mới<sup>2</sup>, 8 tỉnh không có lây nhiễm thứ phát<sup>3</sup>, có 01 tỉnh chưa ghi nhận ca mắc (Cao Bằng).

### 3. Nguyên nhân dịch bệnh vẫn lây lan rộng và kéo dài

#### a) Nguyên nhân khách quan

- Biến thể vi rút Delta lây lan rất nhanh và mạnh do vi rút phát tán trong không khí, chu kỳ lây nhiễm ngắn hơn các chủng vi rút trước làm gia tăng khả năng lây nhiễm trong cộng đồng, đặc biệt trong các khu vực không gian kín, ít lưu thông như phòng họp, nhà máy, khu công nghiệp, nơi tập trung đông người.

- Đợt dịch xảy ra tại nhiều tỉnh, thành phố lớn có mật độ dân cư cao, là đầu mối giao thông huyết mạch của cả nước, nhiều khu công nghiệp trọng điểm, di biến động dân cư giữa các địa phương mạnh; dịch lây lan mạnh tại các khu vực dân cư có mức sống thấp, điều kiện sinh hoạt, ăn ở rất hạn chế.

<sup>1</sup>Biến thể vi rút Alpha đã ghi nhận tại trên 180 quốc gia; Beta ghi nhận tại trên 130 quốc gia; Gamma ghi nhận tại trên 80 quốc gia; Delta đã lây lan trên 140 quốc gia; Lambda ghi nhận trên 40 quốc gia, có tỷ lệ tử vong cao.

<sup>2</sup>Quảng Ninh, Bắc Kạn, Tuyên Quang, Lai Châu.

<sup>3</sup>Lào Cai, Kon Tum, Hà Giang, Quảng Trị, Yên Bái, Thái Bình, Bắc Giang, Hải Phòng.

### ***b) Nguyên nhân chủ quan***

- Việc thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg tại một số địa phương còn chưa nghiêm túc, chưa thực sự đảm bảo nguyên tắc cách ly giữa người với người, giai đình với gia đình, để đạt mục tiêu “ai ở đâu, ở yên đó”; thời gian đầu triển khai còn lúng túng, chưa đồng bộ

- Công tác tổ chức thực hiện các chỉ đạo, điều hành, quy định về phòng, chống dịch tại một số cấp uỷ, chính quyền, đơn vị, doanh nghiệp còn chưa nghiêm, lúng túng và không nhất quán; một bộ phận người dân còn có tâm lý chủ quan, lơ là, mất cảnh giác.

- Công tác đảm bảo hậu cần theo phương châm “4 tại chỗ” ở hầu hết các địa phương chưa được chuẩn bị trước dẫn đến thiếu vật tư, trang thiết bị cần thiết phục vụ phòng, chống dịch, nhất là về nhân lực y tế, thiết bị xét nghiệm, điều trị.

- Công tác tổ chức, chỉ huy và điều phối triển khai các biện pháp phòng, chống dịch tại một số địa phương có số ca mắc cao bộc lộ hạn chế, đặc biệt trong công tác điều phối tại cơ sở, các hoạt động thu dung, chuyển tuyến, điều trị người bệnh và đảm bảo hậu cần, an sinh cho người dân.

## **II. NHẬN ĐỊNH, ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH DỊCH BỆNH**

Qua hơn 26 ngày triển khai giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 16/CT-TTg tại các tỉnh, thành phố khu vực phía Nam và một số địa phương trên cả nước cho thấy tình hình dịch bệnh đã từng bước được kiểm soát tại một số địa phương, khu vực. Tuy nhiên dịch bệnh vẫn diễn biến phức tạp, nhất là tại TP. Hồ Chí Minh và một số địa phương lân cận (Bình Dương, Long An, Đồng Nai). Một số địa phương thuộc khu vực miền Trung (Đà Nẵng, Khánh Hòa, Phú Yên) dịch chưa được kiểm soát triệt để, vẫn còn khả năng bùng phát và nguy cơ xuất hiện các ổ dịch lớn, do dịch đã lây lan rộng ra cộng đồng, trong các nhà máy, xí nghiệp và khu vực dân cư đông người.

Mặc dù đã triển khai các biện pháp giãn cách xã hội, tuy nhiên số mắc vẫn gia tăng rất nhanh chỉ trong một thời gian ngắn cho thấy dịch đã lây lan rộng trong cộng đồng, trải qua nhiều vòng lây nhiễm trong một thời gian dài mà chưa được phát hiện kịp thời. Bên cạnh đó việc triển khai giãn cách xã hội chưa dứt khoát, triệt để, chưa đáp ứng được các yêu cầu; một số nơi, một số thời điểm chưa thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch do đó khó khăn trong công tác truy vết, cách ly, khoanh vùng và dập dịch triệt để.

Trong thời gian tới, TP. Hồ Chí Minh và các tỉnh, thành phố khu vực phía Nam cần tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch ở mức cao nhất, đảm bảo hiệu quả việc thực hiện giãn cách xã hội; thực hiện bóc tách F0 khỏi cộng đồng, cách ly, khoanh vùng triệt để, từng bước giảm số mắc mới đồng thời nâng cao công tác thu dung, điều trị để giảm tử vong.

## II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN GIÃN CÁCH XÃ HỘI

### 1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Tổng Bí thư, Quốc hội, Chủ tịch nước, Chủ tịch Quốc hội và sự phối hợp chặt chẽ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo Quốc gia, Bộ Y tế và các Bộ, ngành đã thường xuyên bám sát các diễn biến tình hình dịch; lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, đúng hướng, toàn diện, phù hợp; huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của mọi nguồn lực xã hội và Nhân dân cả nước; với yêu cầu đặt tính mạng, sức khỏe của Nhân dân lên trên hết, trước hết.

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo quyết liệt, kịp thời ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị, văn bản đề tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành, các địa phương thực hiện quyết liệt, đồng bộ, linh hoạt các nhiệm vụ, giải pháp phòng chống dịch, phù hợp với thực tiễn trên tinh thần xuyên suốt “*chống dịch như chống giặc*”, và phương châm “*phát hiện sớm, khoanh vùng, cách ly nhanh, dập dịch tích cực, hiệu quả, nhanh chóng ổn định tình hình*”; tăng cường “*4 tại chỗ*” đi đôi với kiểm tra, giám sát và phân cấp, phân quyền, cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu các cấp trong phòng, chống dịch.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn 969/TTg-KGVX ngày 17/7/2021 và Công điện 1063/CD-TTg ngày 31/7/2021, các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương đã bám sát tình hình dịch bệnh, tăng cường chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16/CT-TTg trên địa bàn. Các địa phương đã kiện toàn Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh, thành phố và kích hoạt toàn bộ hệ thống phòng, chống dịch trên địa bàn; Tổ chức các cuộc họp giao ban Ban chỉ đạo hàng ngày để chỉ đạo, giải quyết các vấn đề phát sinh trong triển khai hoạt động phòng, chống dịch; Phổ biến các văn bản quy định về giãn cách xã hội theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành về phòng, chống dịch đến các cơ quan, đơn vị, người dân trên địa bàn để tuyên truyền, huy động hệ thống chính trị và người dân vào cuộc với mục tiêu nhanh chóng ổn định tình hình; xử lý các trường hợp vi phạm và biểu dương khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong phòng, chống dịch.

Nhìn chung, công tác chỉ đạo, điều hành ở hầu hết các địa phương có sự thống nhất, thể hiện quyết tâm của các cấp ủy, chính quyền; kịp thời chỉ đạo các biện pháp đảm bảo an sinh xã hội<sup>4</sup>, an toàn trật tự xã hội, huy động được sự vào cuộc của các cơ quan, đơn vị, người dân trên địa bàn trong việc triển khai các biện pháp phòng, chống dịch.

<sup>4</sup>Tất cả 63/63 địa phương đã ban hành các Kế hoạch/ Quyết định/Công văn/Hướng dẫn triển khai thực hiện, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp tại địa phương triển khai NQ 68/NQ-CP và Quyết định 23/2021/QĐ-TTg

## 2. Công tác tổ chức, triển khai

Các cấp, các ngành, các địa phương đã tổ chức triển khai kịp thời, quyết liệt, đồng bộ các biện pháp phòng, chống dịch như giãn cách, cách ly xã hội, "vắc-xin + 5K" và "chiến lược vắc-xin" phù hợp với tình hình, diễn biến tại từng địa bàn. Nhiều địa phương, cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có cách làm hay, sáng tạo, linh hoạt, hiệu quả và có sự phối hợp, hỗ trợ lẫn nhau để huy động số lượng lớn nhân lực, vật tư, trang thiết bị cho phòng, chống dịch.

Bộ Y tế liên tục bám sát diễn biến dịch trong nước và trên thế giới; thường xuyên cập nhật các giải pháp, mô hình mới trong phòng, chống dịch để hướng dẫn, hỗ trợ các địa phương; tập trung chỉ đạo các địa phương chuẩn bị các phương án ứng phó theo diễn biến tình hình dịch; tổ chức mua, huy động, tiếp nhận viện trợ các trang thiết bị, thuốc, vật tư, chuẩn bị năng lực sản xuất, cung cấp oxy... cho công tác xét nghiệm, điều trị và liên tục chi viện, hỗ trợ các địa phương có dịch. Điều động một số lượng lớn nhân lực y tế hỗ trợ cho TP. Hồ Chí Minh và các tỉnh miền Nam<sup>5</sup>; thiết lập các trung tâm hồi sức tích cực<sup>6</sup> và hỗ trợ phần lớn các trang thiết bị y tế cho các địa phương.

Các địa phương đã kích hoạt toàn bộ hệ thống phòng, chống dịch, thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Trung ương và hướng dẫn của Bộ Y tế; xây dựng các kịch bản ứng phó với các tình huống dịch; thực hiện giãn cách, cách ly phù hợp theo mức độ nguy cơ; thực hiện truy vết, phát huy vai trò của các tổ chống dịch dựa vào cộng đồng; tổ chức và áp dụng các giải pháp lấy mẫu, xét nghiệm, cách ly, điều trị phù hợp với tình hình thực tế. Chủ động, kịp thời thiết lập bệnh viện dã chiến đáp ứng với năng lực thu dung, điều trị trên địa bàn; thiết lập các trung tâm hồi sức tích cực, điều trị các ca bệnh nặng, nguy kịch. Một số địa phương<sup>7</sup> chủ động áp dụng các biện pháp bổ sung cao hơn, mạnh hơn Chỉ thị 16/CT-TTg; xây dựng các phương án phòng, chống dịch, thu dung, điều trị người bệnh COVID-19 theo các tình huống dịch bệnh.

Thành lập, tổ chức các chốt kiểm soát người ra vào địa bàn tỉnh, thành phố, thậm chí kiểm soát tới tận khu phố, ấp; tổ chức các đội phản ứng nhanh, truy vết và các Tổ COVID-19 dựa vào cộng đồng<sup>8</sup>; tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm về công tác phòng, chống dịch trên địa bàn<sup>9</sup>.

<sup>5</sup> Riêng trong đợt dịch thứ 4 đến nay, Bộ Y tế đã điều động 11.411 cán bộ y tế tham gia chống dịch tại TP.HCM và các địa phương khu vực phía Nam, trong đó có 1054 bác sỹ, 2145 điều dưỡng và 6008 giảng viên, sinh viên từ các trường y. Các tỉnh/thành phố khu vực phía Bắc, miền Trung đã cử 1734 nhân viên y tế, với 438 bác sỹ và 1248 cán bộ y tế, tình nguyện viên. Thành lập Kho dã chiến tại TP. Hồ Chí Minh quản lý, cấp phát hàng nghìn máy thở, hàng triệu test xét nghiệm, hàng trăm nghìn khẩu trang, bộ phòng hộ cá nhân

<sup>6</sup> Thiết lập 14 Trung tâm ICU tại TP. Hồ Chí Minh, Vĩnh Long, Long An, Bình Dương, Đồng Nai với quy mô từ 500-800 giường.

<sup>7</sup> TP.HCM, Bình Dương, Phú Yên, Tây Ninh, An Giang, Bạc Liêu, Long An, Tiền Giang, Vĩnh Long, An Giang, Hậu Giang, Kiên Giang, áp dụng không cho phép người dân ra khỏi nhà từ 18h00 đến 06h00 ngày hôm sau.

<sup>8</sup> Bình Dương thành lập 5.788 Tổ COVID, 124 Tổ truy vết; Tiền Giang thành lập 291 Tổ truy vết, 221 Tổ lấy mẫu xét nghiệm...

<sup>9</sup> Cà Mau xử lý 12.601 trường hợp với số tiền khoảng 5 tỷ đồng, Bình Dương xử lý trên 5000 trường hợp vi phạm, Hậu Giang xử lý 715 trường hợp, với số tiền 1,34 tỷ đồng; Bến Tre xử lý 500 trường hợp, với số tiền gần 1 tỷ đồng; Bình Phước xử lý trên 3000 trường hợp, với số tiền hơn 5,6 tỷ đồng...

Thường xuyên đánh giá, cập nhật nguy cơ dịch bệnh theo Quyết định 2686/QĐ-BCĐQG ngày 31/5/2021 của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19, xác định, phân loại các khu hành chính thành các vùng xanh, vàng, đỏ để áp dụng các biện pháp tập trung khoanh vùng, xét nghiệm, cách ly sớm, thu hẹp nhanh nhất phạm vi có dịch (vùng đỏ), giữ vững và mở rộng khu vực an toàn (vùng xanh).

Phối hợp chặt chẽ với các địa phương trong vùng, khu vực và các địa phương có người dân lao động, làm việc tại các khu vực đang có dịch để tổ chức giao, nhận và đưa người dân trở về địa phương để quản lý, cách ly và theo dõi, giám sát y tế. Tổ chức tiếp nhận các đoàn công tác hỗ trợ của Trung ương và các tỉnh bạn, cũng như các lực lượng vũ trang hỗ trợ công tác phòng chống dịch.

Tổ chức triển khai thực hiện các chính sách an sinh xã hội đối với các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch một cách kịp thời, đúng đối tượng, đúng quy định. Xây dựng các chính sách hỗ trợ người dân, công nhân thuê trọ, nhân viên y tế phục vụ trong các khu cách ly, điều trị, chi phí hỏa táng<sup>10</sup>.

Thành lập các cơ sở thu dung, bệnh viện dã chiến trên cơ sở chuyển công năng của các bệnh viện, khu ký túc xá, khu nhà xưởng, nhà kho, hoặc xây mới để thu dung, điều trị các bệnh nhân mắc COVID-19.

### 3. Kết quả gắn với công tác phòng, chống dịch

Sau 26 ngày thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 16/CT-TTg tại 19 tỉnh, thành phố khu vực phía Nam<sup>11</sup> (21 ngày giãn cách tại TP. Hà Nội; 22 ngày giãn cách tại tỉnh Phú Yên; 07 ngày giãn cách tại tỉnh Khánh Hòa và 13 ngày giãn cách tại TP. Đà Nẵng), **các địa phương này ghi nhận 216.719 ca mắc**, trong đó số ca mắc ghi nhận qua sàng lọc tại cộng đồng là 39.918, chiếm 18,4% tổng số ca mắc trong thời gian thực hiện giãn cách; số ca mắc mới sàng lọc cộng đồng đa bắt đầu xu hướng giảm tại một số địa phương.

Về công tác tiêm chủng, 19 tỉnh, thành phố khu vực phía Nam đã triển khai tiêm chủng được 7.401.714 liều vắc xin (đạt 79.8%), gồm có 7.009.474 liều mũi 1 và 392.240 liều mũi 2. Riêng TP. Hồ Chí Minh đã triển khai tiêm chủng được 4.483.304/4.972.420 liều vắc xin (đạt 90.2%), trong đó có 4.352.818 liều mũi 1 và 130.486 liều mũi 2.

<sup>10</sup>Bình Dương: Hỗ trợ tiền trọ cho công nhân phải thuê nhà trọ với mức là 300.000 đồng/người, ngân sách dự kiến chi khoảng 240 tỷ đồng; Hỗ trợ thêm chi phí hỏa táng bệnh nhân Covid-19 tử vong là 3,6 triệu (ngoài mức chi theo quy định hiện hành là 20 triệu/trường hợp); hỗ trợ lương thực, thực phẩm cho khoảng 700 ngàn lao động ở trọ có hoàn cảnh khó khăn với mức hỗ trợ là 500.000/người; hỗ trợ từ 20.000 đến 70.000 cho bệnh nhân F0 và nhân viên y tế phục vụ điều trị bệnh nhân trong khu cách ly, với mức chi dự kiến khoảng hơn 26 tỷ đồng/tháng.

<sup>11</sup>Tính đến hết 13/8/2021, TP.HCM ghi nhận 106.881ca/19.235 ca sàng lọc tại cộng đồng; Bình Dương (36.948/9.740); Long An (12.445/3.791); Đồng Nai (11.218/1.174); BRVT (2.260/25); Bình Phước (219/27); Tây Ninh (3110/1.189); Tiền Giang (2.864/925); Đồng Tháp (3.191/1.465); An Giang (570/243); Cần Thơ (2.270/523); Hậu Giang (305/47); Bến Tre (1.069/115); Vĩnh Long (1.108/294); Trà Vinh (743/33); Sóc Trăng (409/91); Bạc Liêu (64/22); Cà Mau (32/3); Kiên Giang (376/31), Phú Yên (804/182 từ 22/7), Khánh Hòa (286/74 từ ngày 7/8), Hà Nội (1.547/689 từ ngày 23/7).

Xây dựng và đưa vào sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin trong giám sát, hỗ trợ điều trị, chăm sóc người bệnh tại nhà. Hoàn thiện Nền tảng tiêm chủng vắc xin COVID-19, tích cực triển khai hệ thống QR Code cá nhân để tạo điều kiện thuận lợi cho việc khai báo y tế, giám sát lịch trình di chuyển. Xây dựng và đưa vào hoạt động Nền tảng hỗ trợ chuyển tuyến người bệnh phục vụ công tác chuyển tuyến trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh.

Về hoạt động hỗ trợ, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh: Các địa phương chủ động hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn triển khai các biện pháp phòng, chống dịch theo phương án “3 tại chỗ” và “1 cung đường, 2 địa điểm”. Tổ chức các hệ thống bán hàng thiết yếu phục vụ nhu cầu mua sắm của người dân; phối hợp triển khai “luồng xanh” quốc gia, cấp luồng xanh trên địa bàn tỉnh.

Về đảm bảo an sinh xã hội: Tích cực triển khai các biện pháp nhằm đảm bảo cung ứng hàng hóa thiết yếu đến người dân; vận động, huy động các lực lượng đoàn thể tham gia hoạt động thiện nguyện hỗ trợ người nghèo, người yếu thế; thực hiện các chính sách đối với người bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19<sup>12</sup>.

Huy động sự ủng hộ của các doanh nghiệp, tập đoàn, tổ chức, cá nhân cho công tác phòng, chống dịch; kêu gọi sự hưởng ứng tích cực của các cấp, các ngành, các địa phương và quần chúng nhân dân; tiếp tục hỗ trợ các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch<sup>13</sup>.

### III. TỒN TẠI, THÁCH THỨC

1. Công tác tổ chức thực hiện tại một số nơi, một số thời điểm chưa nghiêm, chưa đầy đủ, chưa dứt khoát, chưa thực chất, chưa thống nhất các biện pháp, chính sách phòng, chống dịch. Một số địa phương chưa thực hiện nghiêm, triệt để các biện pháp giãn cách xã hội theo nội dung tại Chỉ thị số 16/CT-TTg<sup>14</sup>.

2. Chưa có sự thống nhất trong quy định của các địa phương đối với việc vận chuyển, lưu thông hàng hóa dẫn đến có tình trạng ùn ứ hàng hóa, ách tắc giao thông liên tỉnh.

3. Việc thực hiện phương châm “4 tại chỗ” tại nhiều địa phương thực hiện chưa triệt để; thiếu chủ động, có sự lúng túng, e ngại khi triển khai mua sắm các vật tư, trang thiết bị phòng, chống dịch do đó khi dịch bệnh xảy ra trên địa bàn chưa đáp ứng kịp thời các yêu cầu về xét nghiệm, có tình trạng thiếu máy thử ở một số cơ sở điều trị.

4. Công tác tổ chức lấy mẫu, xét nghiệm, trả kết quả ở một số địa bàn chưa thực hiện tốt dẫn đến việc trả kết quả chậm, do vậy không kịp thời phát

<sup>12</sup> Theo báo cáo của Bộ LĐTB&XH, tổng số lao động đã được hỗ trợ trên cả nước là trên 13 triệu lượt người với tổng số tiền là gần 6.000 tỷ đồng

<sup>13</sup> Bình Dương đã tiếp nhận 349 tỷ đồng, Hà Nội tiếp nhận 386,8 tỷ đồng, Bến Tre tiếp nhận trên 32 tỷ đồng, Hậu Giang tiếp nhận 12,3 tỷ đồng... từ các Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh/thành phố.

<sup>14</sup> Báo cáo hoạt động di chuyển của người dân Hà Nội và 19 tỉnh nam Bộ ngày 12/8 cho thấy: Cần Thơ, Bình Dương, Đồng Nai có xu hướng tuân thủ nghiêm túc hơn so với thời gian trước. Hà Nội không nằm trong nhóm 3 địa phương tuân thủ tốt nhất. So sánh sự tuân thủ theo quãng đường: TP. HCM, Cần Thơ, Bình Dương có xu hướng nghiêm túc hơn so với ngày trước đó.

hiện các trường hợp F0 để đưa ra khỏi cộng đồng và tổ chức cách ly, khoanh vùng, làm tăng tốc độ lây nhiễm và tăng nhanh số ca mắc trong thời gian ngắn.

5. Công tác điều phối chuyển tuyến giữa các tầng điều trị chưa thực sự hiệu quả dẫn đến người bệnh được chuyển tuyến muộn ở một số nơi, làm giảm cơ hội cứu chữa.

6. Việc tổ chức tiêm vắc xin phòng COVID-19 chưa đáp ứng được tiến độ mong muốn ngoài nguyên nhân do thiếu vắc xin còn có các nguyên nhân chủ quan do một số địa phương chậm và thực hiện phê duyệt kế hoạch tiêm chủng theo đợt; thiếu trang thiết bị bảo quản vắc xin đối với các loại vắc xin có tiêu chuẩn bảo quản khác nhau; công tác điều phối tiếp nhận, vận chuyển vắc xin từ kho bảo quản về địa phương chưa thật sự đồng bộ, chặt chẽ; có tâm lý e ngại việc tổ chức tiêm chủng tại các khu vực đang cách ly, phong tỏa và một bộ phận người dân chưa nhận thức đầy đủ về lợi ích của các loại vắc xin dẫn đến xuất hiện hiện tượng chờ, chọn loại vắc xin tiêm chủng.

7. Các ứng dụng công nghệ thông tin có sẵn nền tảng, nhưng chưa được thực hiện đồng bộ; nhiều phần mềm được xây dựng, triển khai tuy nhiên tính ứng dụng trong thực tế hoạt động chưa đáp ứng được yêu cầu. Bên cạnh đó, công tác điều hành, triển khai hoạt động công nghệ thông tin tại các địa phương, cơ sở còn chưa hiệu quả do điều phối chưa tốt, thiếu nhân lực đáp ứng yêu cầu.

8. Một số địa phương, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và một bộ phận người dân còn có tình trạng chủ quan, lơ là, mất cảnh giác trước diễn biến dịch bệnh, không thực hiện nghiêm khuyến cáo 5K, triển khai chưa triệt để các biện pháp đảm bảo an toàn phòng, chống dịch trong sản xuất, kinh doanh. Khó khăn trong việc đáp ứng sản xuất theo phương án “3 tại chỗ” do dịch bệnh kéo dài, doanh nghiệp thiếu nguồn lực duy trì hoạt động; khó khăn trong công tác thu hoạch, thu mua nông, thủy sản đã đến kỳ thu hoạch.

#### IV. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Qua thực tiễn diễn biến tình hình và công tác chống dịch thời gian vừa qua, nhất là trong giai đoạn thực hiện giãn cách xã hội tại các tỉnh, thành phố khu vực phía Nam và một số tỉnh, thành phố khác trên cả nước, có thể rút ra các bài học kinh nghiệm như sau:

*Thứ nhất*, là công tác lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, kịp thời, đúng hướng, toàn diện, hiệu quả đồng thời chủ động, linh hoạt, phù hợp với tình hình thực tế. Huy động sự vào cuộc của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân; huy động toàn bộ hệ thống chính trị, nhất là hệ thống chính trị tại cơ sở; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các cấp, các ngành, các lực lượng.

*Thứ hai*, là huy động sức dân, xác định đúng vai trò “*mỗi người dân là một chiến sỹ*” trong cuộc chiến phòng, chống dịch; kêu gọi, khuyến khích người dân tích cực ủng hộ, trực tiếp tham gia và triển khai các biện pháp phòng, chống dịch ngay tại địa bàn cơ sở, thiết lập và bảo vệ “vùng xanh” tại địa bàn dân cư

sinh sống; phát huy vai trò của Tổ COVID-19 cộng đồng để “đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng đối tượng”.

*Thứ ba*, là cần thực hiện sớm, kịp thời nhưng phải nghiêm, chặt chẽ ngay từ đầu khi thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg; phải dứt khoát, triệt để, nhằm kịp thời ngăn chặn tốc độ lây lan, giảm tác động của đại dịch đối với sức khỏe của người dân, hệ thống y tế và phát triển kinh tế xã hội. Các khu vực giãn cách, phong tỏa phải thực hiện nghiêm, thực chất, chắc chắn, hiệu quả; không để tình trạng “chật ngoài lỏng trong” để nhanh chóng kiểm soát, ổn định tình hình dịch, không để dịch kéo dài gây ảnh hưởng tiêu cực đến an sinh xã hội, an toàn trật tự xã hội.

*Thứ tư*, là thực hiện các xét nghiệm tầm soát trên diện rộng, phát hiện sớm ca bệnh; có chiến lược về xét nghiệm phù hợp để phát hiện và nhanh chóng đưa các trường hợp nhiễm ra khỏi cộng đồng. Kết hợp xét nghiệm kháng nguyên nhanh và xét nghiệm RT-PCR phù hợp; thực hiện gộp mẫu xét nghiệm nhằm tiết kiệm nguồn lực và đảm bảo hiệu quả.

*Thứ năm*, là công tác điều trị phải chủ động các phương án và chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện cần thiết để đưa vào vận hành ngay các cơ sở thu dung, điều trị khi số ca mắc tăng cao; thực hiện phân tầng điều trị, khẩn trương thiết lập và đưa vào vận hành các trung tâm hồi sức tích cực để điều trị các ca bệnh nặng, nguy kịch. Đảm bảo sẵn sàng, các phương tiện, vật tư thiết yếu để thu dung, điều trị người bệnh COVID-19 như máy thở, ô xy y tế.

*Thứ sáu*, là công tác cách ly phải thực hiện nghiêm, chặt chẽ; đảm bảo đúng nguyên tắc cách ly theo Chỉ thị số 16/CT-TTg. Áp dụng cách ly và theo dõi y tế tại nhà đối với các trường hợp nhiễm bệnh không triệu chứng để giảm tải cho hệ thống điều trị, tránh lây nhiễm chéo tại cơ sở điều trị nhưng phải đảm bảo đầy đủ các điều kiện theo quy định về chuyên môn y tế.

*Thứ bảy*, là vấn đề an sinh xã hội, phải đảm bảo công tác an sinh xã hội đối với người dân trong khu vực đang thực hiện cách ly, phong tỏa để người dân đảm bảo các điều kiện sống tối thiểu, thực hiện tốt các quy định về phòng, chống dịch. Bên cạnh đó, nâng cao các điều kiện về ăn ở, động viên tinh thần đội ngũ lực lượng tuyến đầu chống dịch yên tâm công tác.

*Thứ tám* là công tác truyền thông cần có sự đồng thuận cao trong toàn xã hội. Đẩy mạnh tuyên truyền các tấm gương tốt, điển hình, cách làm hay trong phòng, chống dịch; kịp thời ngăn chặn các thông tin xấu, sai sự thật, các thông tin giả mạo gây ảnh hưởng không tốt đến tâm lý của lực lượng chống dịch và gây hoang mang, lo lắng cho người dân.

*Thứ chín*, là nâng cao nguồn nhân lực tham gia công tác phòng, chống dịch, nhất là đội ngũ cán bộ y tế có chuyên môn về điều trị, hồi sức tích cực; tập huấn, đào tạo thường xuyên cho đội ngũ cán bộ y tế về công tác giám sát, xét nghiệm, điều trị; huy động nguồn nhân lực hỗ trợ từ đội ngũ sinh viên trường y, đoàn thanh niên, tình nguyện viên... tham gia công tác lấy mẫu, hỗ trợ chăm sóc người bệnh.



2. Đối với TP. Hồ Chí Minh là công tác tổ chức thực hiện, quán triệt thực hiện nghiêm việc triển khai các biện pháp chống dịch, nhất là đối với cấp cơ sở; chủ động chuẩn bị sẵn sàng các vật tư, phương tiện phòng, chống dịch để kịp thời đáp ứng với các thay đổi của diễn biến dịch bệnh khi số mắc, tử vong tăng cao; đồng thời có kế hoạch điều phối hiệu quả các hoạt động chuyên môn về xét nghiệm, điều trị, chuyển tuyến cấp cứu người bệnh, công tác phối hợp giữa các lực lượng trên địa bàn, giữa lực lượng chi viện với lực lượng sẵn có, nhất là trong giai đoạn đầu thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 16/CT-TTg.

## **VI. GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI**

Để thực hiện quyết liệt hơn nữa, triệt để hơn nữa các biện pháp phòng, chống dịch nhằm phấn đấu đạt mục tiêu kiểm soát dịch bệnh như tại nội dung Nghị quyết số 86/NQ-CP ngày 06/8/2021 của Chính phủ; đồng thời để nhanh chóng ổn định tình hình, đảm bảo an sinh xã hội, trật tự xã hội và tiếp tục phấn đấu đạt các chỉ tiêu về kinh tế - xã hội, thời gian tới cần triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống dịch, trong đó tập trung:

1. Tiếp tục quán triệt tinh thần “chống dịch như chống giặc”; thống nhất trong lãnh đạo chỉ đạo; huy động toàn bộ hệ thống chính trị tham gia tích cực vào công tác phòng, chống dịch. Đảm bảo công tác lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất, xuyên suốt; chỉ đạo tốt, tuân thủ tốt, thực hiện tốt trong điều hành, quản lý công tác phòng, chống dịch ở các cấp trên địa bàn.

Đẩy mạnh và phát huy vai trò kiểm tra, giám sát của hệ thống chính trị cơ sở trong thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch, nhất là tại từng tổ dân phố, khu dân cư... Động viên, khen thưởng kịp thời những tổ chức, cá nhân làm tốt và nhân rộng các mô hình, cách làm tốt, hiệu quả trong phòng, chống dịch; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định.

2. Áp dụng các biện pháp điều trị kịp thời, hiệu quả nhằm giảm tối đa các trường hợp tử vong. Chuẩn bị các phương án cao nhất có thể cho điều trị, bảo đảm đầy đủ oxy, máy thở, giường cấp cứu, các điều kiện cần thiết khác trong thời gian sớm nhất; hoàn thành, đưa vào sử dụng nhanh nhất các cơ sở thu dung, điều trị theo mô hình 3 tầng của Bộ Y tế; tổ chức tốt việc quản lý, điều phối các nguồn lực để kịp thời tiếp nhận, điều trị người nhiễm COVID-19 nhằm giảm tỷ lệ diễn biến nặng hơn ở tất cả các tầng trong đó đặc biệt lưu ý phân biệt những người bị nhiễm chưa có triệu chứng với những người có triệu chứng để tổ chức quản lý, theo dõi và trợ giúp y tế phù hợp, giảm tỷ lệ người chưa có triệu chứng diễn biến thành có triệu chứng; chủ động nhân lực, cơ sở vật chất và trang thiết bị y tế, kể cả huy động lực lượng y tế của các ngành và tư nhân.

3. Đẩy mạnh triển khai quyết liệt các biện pháp ngăn chặn lây nhiễm. Các địa phương đang thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị 16 thì phải thực hiện nghiêm, dứt khoát, thực chất, hiệu quả, chắc chắn, chặt chẽ hơn việc giãn cách theo nguyên tắc người cách ly với người, gia đình cách ly với gia đình, kiên quyết yêu cầu người dân “ai ở đâu thì ở đó” để thực hiện triệt để việc giãn cách, cách ly theo quy định. Áp dụng các biện pháp cao hơn nếu không đạt hiệu quả.

Thực hiện xét nghiệm thân tốc, tầm soát trên diện rộng, trước tiên tại các khu vực phong tỏa, có nguy cơ rất cao, nguy cơ cao và những người có nguy cơ lây nhiễm cao, các trường hợp có biểu hiện ho, sốt trong cộng đồng để kịp thời phát hiện, đưa các trường hợp F0 ra khỏi cộng đồng nhanh nhất. Tổ chức tốt việc điều phối, lấy mẫu, trả kết quả xét nghiệm trong vòng 24 giờ.

Xây dựng kế hoạch cụ thể và triển khai quyết liệt các biện pháp nhằm kiên quyết bảo vệ và mở rộng các “vùng xanh” trên địa bàn để từng bước kiểm soát tình hình dịch bệnh, không để dịch tiếp tục lây lan rộng hơn.

4. Đảm bảo an sinh xã hội, đáp ứng các nhu cầu về lương thực, thực phẩm, cung cấp đầy đủ các nhu yếu phẩm thiết yếu, nhất là đối với người dân tại các khu vực đang thực hiện cách ly, phong tỏa, các đối tượng yếu thế; đảm bảo thực hiện thu dung, điều trị, cấp cứu kịp thời cho người dân khi có yêu cầu.

5. Chủ động xây dựng, phê duyệt kế hoạch tổng thể về tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 trên địa bàn để nhanh chóng triển khai tiêm ngay khi có vắc xin về Việt Nam, được phân bổ. Tập huấn cho các lực lượng tham gia tiêm chủng, ứng dụng triệt để công nghệ thông tin trong triển khai hoạt động tiêm chủng.

6. Đẩy mạnh công tác truyền thông về các biện pháp phòng, chống dịch, minh bạch thông tin để tạo sự đồng thuận của toàn xã hội, huy động, vận động người dân tự giác tham gia vào công tác phòng, chống dịch trên địa bàn, không gây hoang mang, lo lắng, mất cảnh giác trước diễn biến của dịch bệnh.

7. Các Bộ, ngành theo chức năng, nhiệm vụ được giao tập trung chỉ đạo, hỗ trợ, hướng dẫn địa phương triển khai hiệu quả các hoạt động về sản xuất, cung ứng, lưu thông, vận chuyển hàng hóa; không để đứt gãy các chuỗi sản xuất tạo điều kiện thực hiện mục tiêu kép, đảm bảo an sinh xã hội, an toàn trật tự và phát triển kinh tế - xã hội.

Bộ Y tế (Cơ quan thường trực Ban chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19) kính báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ./.

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- Các Phó Thủ tướng (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Thành viên BCĐQG PCD COVID-19;
- Các Đ/c Thứ trưởng BYT;
- Các Vụ, Cục, Tổng cục, VPB, TTrB;
- UBND các tỉnh, thành phố;
- SYT các tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, VPB1.

**KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC**

**Nguyễn Thanh Long  
Bộ trưởng Bộ Y tế**